

Tuần 32, 13/08/2026

Củng cố niềm tin

Tiêu điểm:

- Ngân hàng Nhà nước: Sẽ tái cấp vốn cho các ngân hàng để hỗ trợ thanh khoản. NHNN đã điều chỉnh một số quy định nhằm hỗ trợ hoạt động tín dụng, đáp ứng nhu cầu vốn của nền kinh tế, trong đó tăng tỷ lệ tối đa của nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng để cho vay trung hạn và dài hạn từ 30% lên 40%.
- Ngày 20/8, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa đã công bố kết quả giám định và điều tra ban đầu vụ án buôn lậu kim cương xuyên quốc gia.
- Ngày 21/8 là thời điểm FTSE Russell công bố các tệp rà soát sơ bộ và dữ liệu chỉ dẫn cho bộ chỉ số FTSE Global Equity Index Series (GEIS).

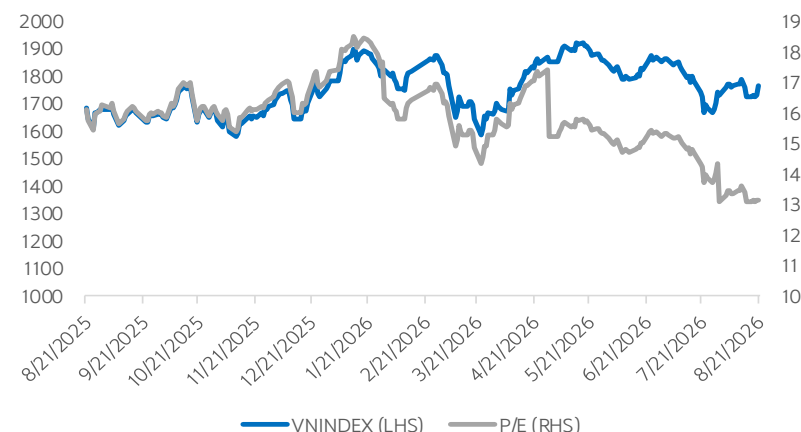
Đánh giá: Thị trường đón nhận một số tin tích cực, phần nào giải tỏa tâm lý. Diễn hình như thông tin tại PNJ cho thấy sai phạm mang tính cá nhân và không liên quan đến chuỗi cung ứng của PNJ, đã khiến cổ phiếu tăng trần ngay từ phiên sáng. Dòng tiền bắt đầu có sự lan tỏa qua nhiều nhóm ngành khi thông tin từ nhóm ngân hàng và danh sách cổ phiếu đủ điều kiện cho kỳ rà soát tháng 9/2026 của FTSE đã góp phần khiến thị trường tích cực hơn.

Góc nhìn kỹ thuật: VN-Index kết tuần tại 1,768.12 điểm (+39.34 điểm, +2.26%) trên đồ thị tuần với thanh khoản thấp. Thị trường có tuần phục hồi chủ yếu nhờ vào phiên giao dịch thứ Sáu. Trên đồ thị ngày, thanh khoản cải thiện đáng kể khi vượt trung bình 20 phiên. Chúng tôi kỳ vọng thị trường có thể vượt 1,800 điểm nếu vẫn giữ được động lượng này, và nếu kịch bản này xảy ra, xác suất chỉ số tiếp tục lên 1,900 là cao.

Ý tưởng đầu tư: Nhà đầu tư ngắn hạn đã tận dụng nhịp mua khi giá thấp thì có thể canh bán khi thị trường tăng về các ngưỡng kháng cự và hạn chế mua đuổi khi xu hướng tăng vẫn chưa rõ rệt. Với vị thế trung hạn, vẫn ưu tiên chiến lược mua tích lũy từng phần tại nhóm có định giá hấp dẫn.

Dữ liệu thị trường tuần		% Thay đổi					Định giá		
Tên chỉ số	Giá đóng cửa	1W	1M	3M	YTD	Xu hướng	P/E	P/B	Vốn hóa (Tỷ USD)
VN-Index	1,768	2.3	2.2	-6.8	-0.9		13.2	1.9	318
Upcom Index	128	0.3	1.7	1.2	5.4		11.6	1.6	25
HNX Index	284	1.5	1.2	7.5	14.2		17.9	1.6	16
VN30 Index	1,928	2.7	2.5	-4.9	-5.1		11.1	1.9	240
S&P 500 Index	7,641	-1.9	1.8	2.6	11.6		28.1	5.8	68,183
STOXX Europe 600 Index	651	-1.0	1.3	5.0	10.0		17.1	2.5	19,260
Hang Seng	26,009	3.6	3.5	2.5	1.5		13.4	1.3	3,895
Nikkei 225	66,016	-3.9	-0.3	7.0	31.1		21.6	2.9	6,556
SHCOMP Index	3,905	-0.6	1.1	-4.2	-1.6		1.5	1.5	9,347
STI Index	5,689	-0.9	3.0	12.8	22.5		19.4	1.8	653
KOSPI Index	6,913	-0.9	2.4	-11.5	64.0		12.4	1.7	3,952

Nguồn: Bloomberg



Nguồn: Bloomberg, Shinhan Securities Vietnam

Nam Hoàng, CFA

(84-28) 5808 7603

✉ nam.h@shinhan.com

 Theo dõi Zalo của SSV,
 Cập nhật báo cáo mới nhất


Bấm vào hình hoặc quét QR

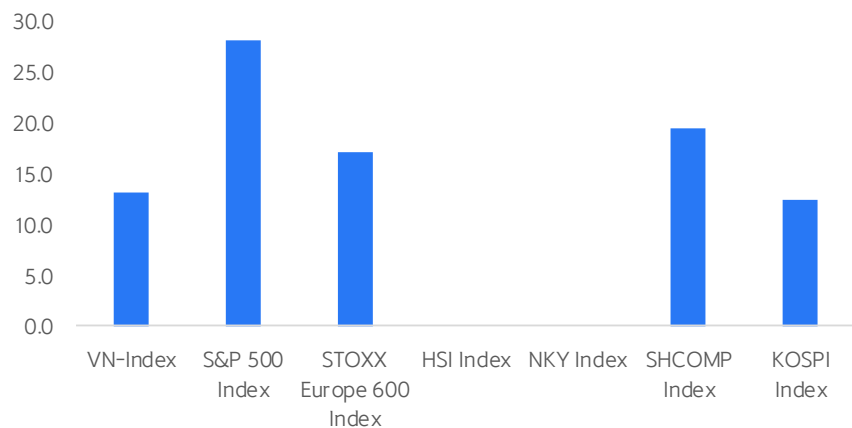
WEEKLY SNAPSHOT

Theo vốn hóa và ngành

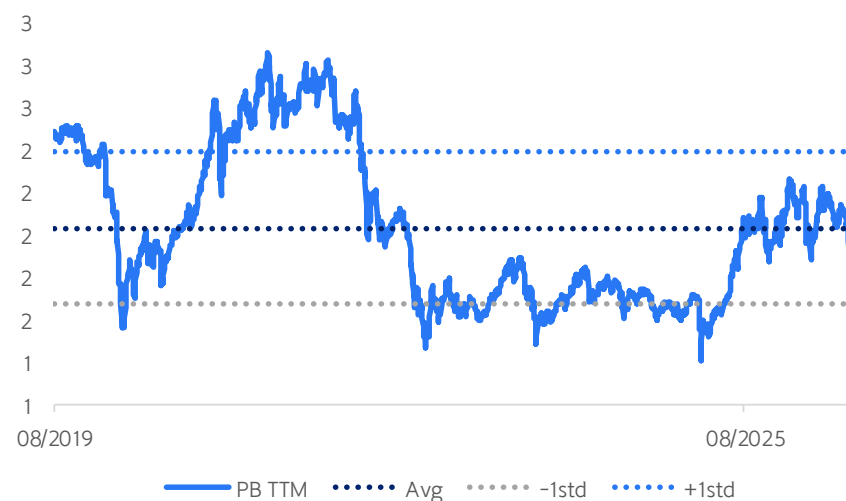
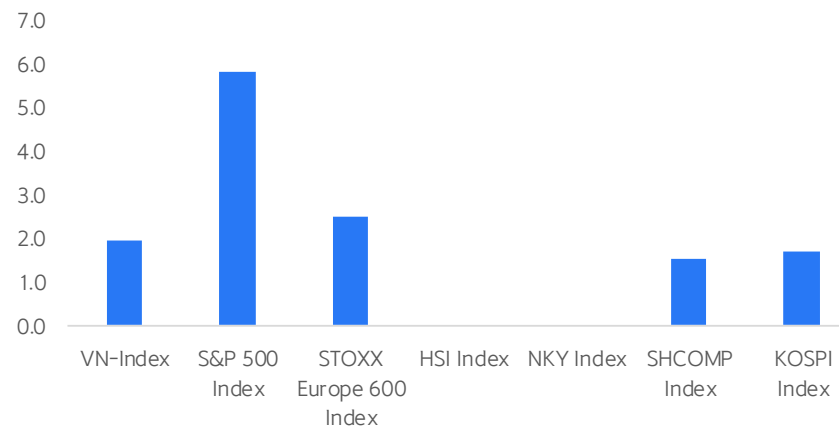
Giá trị vốn hóa	% Thay đổi GTGD								% Tỷ trọng GTGD		Định giá		
	1W	1M	3M	YTD	1W	1M	3M	YTD	Current	Change	P/E	P/B	Vốn hóa (Tỷ VND)
Large Cap	3.3	7.0	-3.7	3.2	-21.7	-22.5	-20.1	-44.2	89.6	-0.5	15.3	2.3	7,886,005
Mid Cap	1.2	3.5	-5.3	-5.0	-17.0	-18.3	-24.0	-54.9	9.8	0.5	10.4	1.2	540,554
Small Cap	0.4	1.2	-8.6	-14.8	-16.0	-22.3	-24.3	-46.5	0.6	0.0	10.3	0.6	72,978
Theo ngành													
Tên ngành	1W	1M	3M	YTD	1W	1M	3M	YTD	Current	Change	P/E	P/B	Vốn hóa (Tỷ VND)
Dầu khí	6.3	10.6	-4.0	39.2	-5.7	25.4	13.1	-47.0	4.2	0.7	25.3	2.3	199,921
Tiện ích	6.0	13.9	1.1	6.1	-13.9	-4.6	-9.9	-52.8	2.0	0.2	13.8	2.1	345,634
Công nghệ Thông tin	5.0	12.9	-2.7	-24.1	-29.2	-37.5	-50.8	-66.0	2.6	-0.3	13.0	2.8	135,439
Hàng cá nhân & Gia dụng	4.3	14.3	-26.2	-29.0	23.5	-47.4	-18.6	-25.9	1.6	0.6	7.5	1.1	42,093
Tài chính	3.6	5.0	-3.0	-0.1	-33.4	-33.3	-33.5	-50.8	12.3	-2.3	15.9	1.8	488,266
Bất động sản	2.9	0.5	-8.1	8.3	-16.2	-15.1	-4.3	-25.8	22.6	1.3	32.1	3.5	2,532,424
Bán lẻ	2.7	14.0	-0.2	-9.7	-25.5	-36.7	-27.7	-55.1	2.9	-0.2	18.4	3.4	156,812
Thực phẩm và đồ uống	2.7	5.6	1.1	-9.8	-8.2	-10.6	5.5	-36.4	7.1	1.0	16.9	3.1	604,386
Hóa chất	2.5	15.7	-9.1	8.0	-27.4	-12.5	-18.7	-67.8	2.3	-0.2	14.7	1.7	205,836
Ngân hàng	2.5	5.9	-3.2	0.8	-27.2	-28.7	-30.7	-48.2	25.4	-2.3	9.4	1.6	2,546,329
Tài nguyên cơ bản	1.9	4.3	-9.2	-7.7	-10.6	-26.2	-16.6	-53.3	4.3	0.5	12.4	1.3	222,986
Hàng hóa dịch vụ & Công nghiệp	1.7	6.9	-17.0	-16.7	-21.5	-10.4	-2.8	-34.5	7.1	0.0	13.4	1.9	220,057
Du lịch và Giải trí	1.5	2.7	-10.3	-17.2	-11.8	-8.7	-13.3	-32.3	1.9	0.2	27.6	4.2	312,249
Bảo hiểm	1.4	13.7	-5.0	10.7	-36.9	-19.5	-21.1	-63.6	0.2	-0.1	14.6	1.7	61,541
Xây dựng và vật liệu	1.0	4.0	-7.9	-10.5	-2.2	-10.0	-33.1	-64.6	2.9	0.6	6.9	1.3	127,792
Truyền thông	0.5	-6.1	-4.5	20.3	116.6	-71.2	-82.4	-91.5	0.0	0.0	22.7	0.9	474
Ô tô & Phụ tùng	0.3	1.5	5.9	5.3	13.0	-20.7	-22.3	-49.8	0.3	0.1	4.0	1.0	18,225
Dược và Y tế	0.0	2.7	-5.7	-11.2	4.2	-7.3	3.7	-9.2	0.3	0.1	16.6	1.9	35,727

Nguồn: ICB cấp 2 - Fiinpro, Bloomberg

P/E



P/B



WEEKLY SNAPSHOT

Sự dịch chuyển dòng vốn & Giao dịch giữa các nhóm nhà đầu tư

Quốc gia	Dòng vốn ròng (Triệu USD)			
	WTD	MTD	QTD	YTD
Trung Quốc*	n.a	13,045	148,180	166,058
Ấn độ	322	2,355	4,808	-24,157
Indonesia	71	22	110	-4,138
Nhật Bản*	3,899	1,564	8,621	61,630
Mayaysia	-133	-392	-318	-1,018
Hàn Quốc	-1,267	-2,126	-8,375	-103,186
Sri Lanka	-3	-55	-62	-170
Đài Loan	-838	4,916	-18,372	-38,732
Thái Lan	-163	-421	1,038	1,919
Việt Nam	-106	-106	-551	-3,490

*Trung Quốc: Số liệu có độ trễ 1 quý, Nhật Bản: Số liệu có độ trễ 1 tuần.

Nguồn: Bloomberg

Tên ETF	Tài sản (Triệu USD)	Dòng vốn ròng (Triệu USD)			
		1W	1M	3M	YTD
Tổng các quỹ ETF	2,285	2.9	-22.5	-89.0	-231.7
Nước ngoài	1,562	0.0	-29.4	-91.8	-207.7
VanEck Vectors Vietnam ETF	496	0.0	0.0	-28.3	-52.7
Fubon FTSE Vietnam ETF	337	0.0	-2.3	-27.9	-117.3
iShares MSCI Frontier and Select EM	188	0.0	0.0	0.0	0.0
Xtrackers FTSE Vietnam Swap ETF	355	0.0	1.9	0.6	5.7
KIM KINDEX Vietnam VN30 ETF	169	0.0	-29.0	-35.4	-42.1
Premia MSCI Vietnam ETF	5	0.0	0.0	-0.8	-1.3
KIM KINDEX Vietnam VN30 Future	2	0.0	0.0	0.0	0.0
Asian Growth CUBS ETF	10	0.0	0.0	0.0	0.0
Trong nước	724	2.9	7.0	2.9	-24.0
DCVFMVN Diamond ETF	416	0.0	0.0	0.0	0.0
DCVFMVN30 ETF Fund	222	0.4	4.0	0.6	-18.1
SSIAM VNFIN LEAD ETF	22	2.3	1.7	1.6	2.8
MAFN VN30 ETF	22	0.0	-1.1	-1.8	-11.5
SSIAM VNX50 ETF	8	0.0	2.0	2.0	1.9
VinaCapital VN100 ETF	25	0.0	0.0	0.0	0.0
SSIAM VN30 ETF	9	0.2	0.4	0.5	1.1

Nguồn: Bloomberg, Shinhan Securities Vietnam

Chú thích:

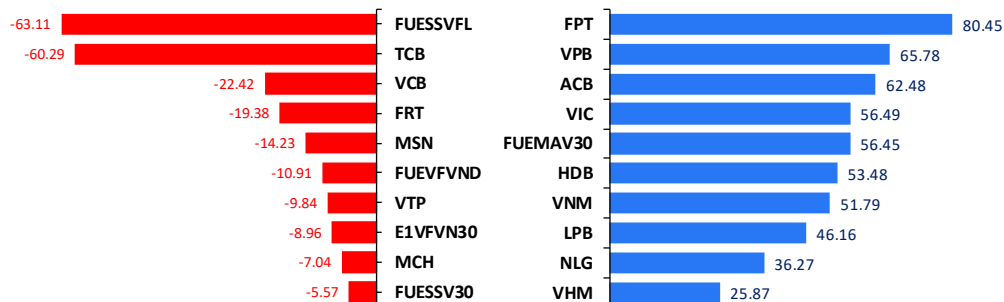
WTD: từ đầu tuần

MTD: từ đầu tháng

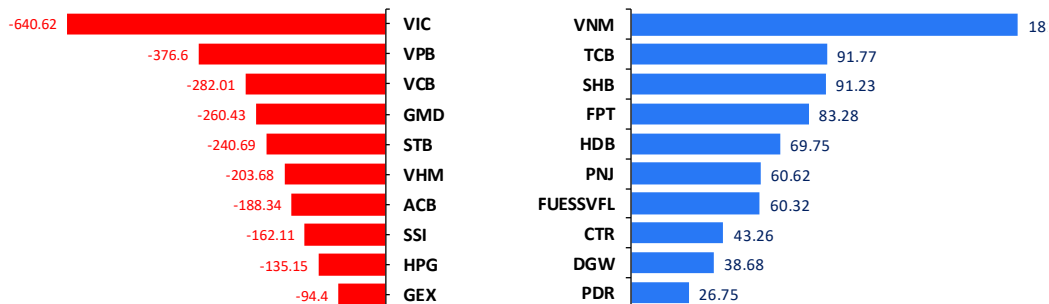
QTD: từ đầu quý

YTD: từ đầu năm

Top mua bán ròng của tự doanh CTCK (tỷ VND)



Top mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)



Nguồn: Fiinpro, Shinhan Securities Vietnam

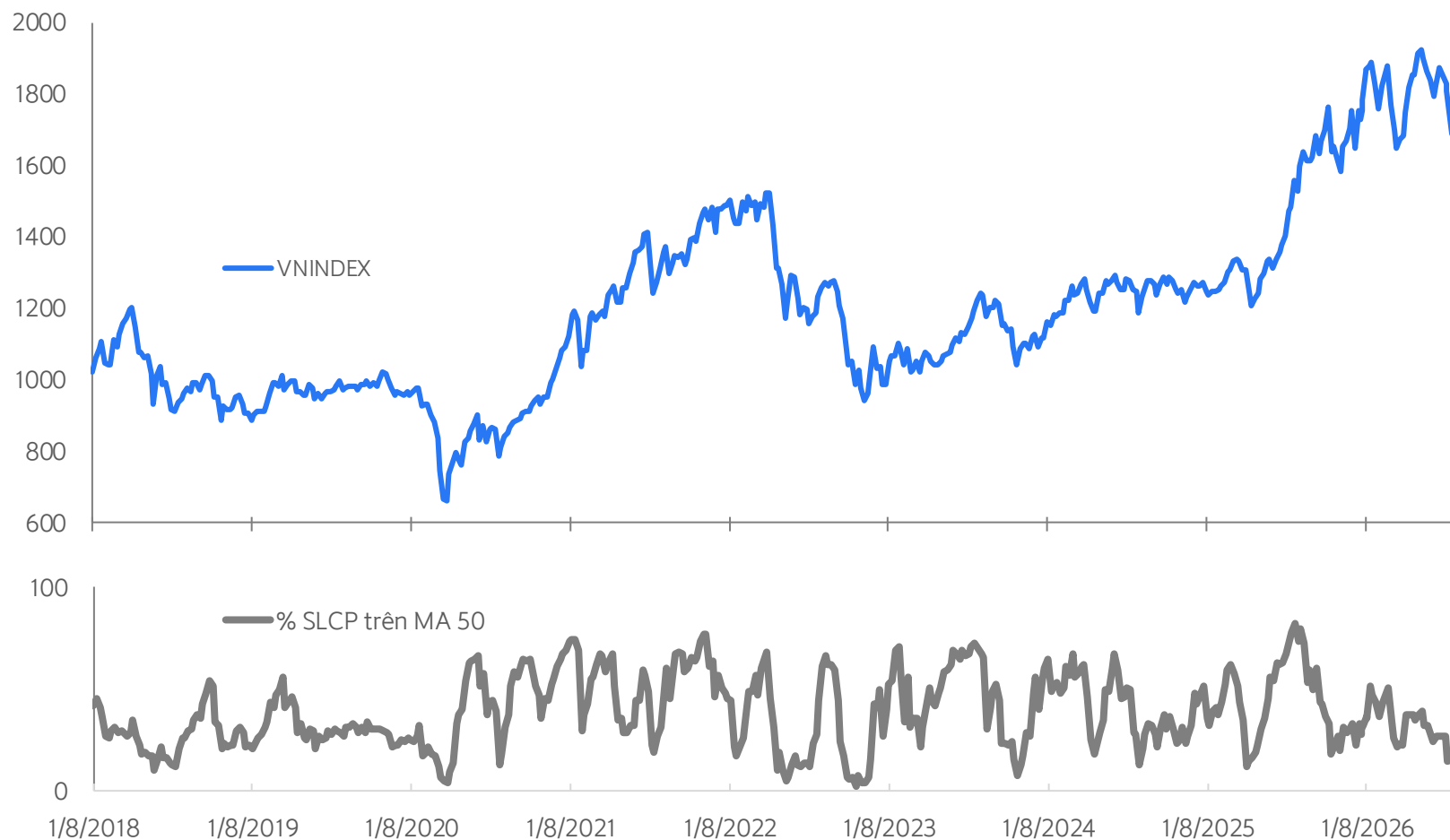
Giao dịch ròng trong tuần của tự doanh và các nhà đầu tư theo nhóm ngành (tỷ VND)

Ngành ICB cấp 2	Tự doanh (tỷ VND)	Nước ngoài (tỷ VND)	Cá nhân trong nước (tỷ VND)	Tổ chức trong nước (tỷ VND)
Bất động sản	136	-937	252	685
Tài nguyên Cơ bản	14	-120	248	-128
Truyền thông	0	0	0	0
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-1	-349	95	254
Y tế	0	-1	4	-3
Hóa chất	4	-50	-12	61
Dịch vụ tài chính	-39	-343	559	-217
Du lịch và Giải trí	24	-44	-67	111
Ngân hàng	245	-1,125	731	394
Xây dựng và Vật liệu	7	5	19	-24
Thực phẩm và đồ uống	36	151	-170	19
Bán lẻ	-13	92	-55	-37
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	17	-25	-425	450
Hàng cá nhân & Gia dụng	2	9	10	-19
Công nghệ Thông tin	80	75	-153	78
Ô tô và phụ tùng	1	-12	7	4
Bảo hiểm	0	-9	-7	16
Dầu khí	9	8	-288	281
Tổng	522	-2,673	748	1,925

Nguồn: Fiinpro, Shinhan Securities Vietnam

Không bao gồm giá trị giao dịch thỏa thuận

Chưa bao gồm dữ liệu phiên thứ 6



Nguồn: Bloomberg, Shinhan Securities Vietnam

WEEKLY SNAPSHOT

Xu hướng kỹ thuật



Ngân hàng				Bất động sản				Bảo hiểm và dịch vụ tài chính				Tài nguyên Cơ bản và xây dựng vật liệu				Hàng & Dịch vụ Công nghiệp và Hàng cá nhân & gia dụng			
Ticker	RSI	Ngắn hạn	Trung hạn	Ticker	RSI	Ngắn hạn	Trung hạn	Ticker	RSI	Ngắn hạn	Trung hạn	Ticker	RSI	Ngắn hạn	Trung hạn	Ticker	RSI	Ngắn hạn	Trung hạn
SHB	48	Neutral	Weak	DXG	55	Strong	Neutral	BVH	55	Strong	Neutral	HPG	49	Neutral	Neutral	GEX	57	Too hot	Neutral
MBB	64	Strong	Strong	NVL	54	Neutral	Strong	BMI	52	Too hot	Strong	NKG	46	Neutral	Weak	VSC	54	Strong	Weak
HDB	59	Strong	Strong	DIG	51	Strong	Weak	BIC	51	Neutral	Strong	HSG	50	Neutral	Neutral	PVT	66	Strong	Strong
VPB	54	Neutral	Neutral	VRE	52	Strong	Neutral	VIX	54	Strong	Weak	SMC	41	Weak	Weak	GMD	52	Neutral	Neutral
MSB	49	Neutral	Neutral	PDR	49	Strong	Weak	SSI	54	Strong	Neutral	CII	52	Strong	Weak	HAH	60	Strong	Neutral
TCB	57	Strong	Neutral	VIC	45	Neutral	Weak	VND	52	Neutral	Neutral	HHV	50	Neutral	Neutral	GEE	44	Neutral	Weak
EIB	41	Neutral	Weak	KDH	47	Neutral	Weak	VCI	53	Strong	Neutral	VCG	45	Neutral	Weak	VOS	53	Neutral	Neutral
ACB	56	Neutral	Neutral	VHM	51	Neutral	Neutral	HCM	59	Strong	Strong	PCI	47	Neutral	Neutral	APH	59	Neutral	Strong
TPB	52	Neutral	Weak	TCH	51	Strong	Weak	TCX	54	Strong	Neutral	FCN	52	Neutral	Neutral	VTP	46	Neutral	Weak
STB	57	Neutral	Strong	KBC	42	Neutral	Weak	ORS	60	Strong	Strong	VGC	58	Strong	Neutral	SBG	74	Too hot	Strong
CTG	54	Neutral	Neutral	HDG	43	Neutral	Weak	VDS	51	Strong	Weak	DPG	47	Neutral	Weak	REE	46	Neutral	Neutral
VIB	49	Neutral	Weak	HDC	48	Strong	Weak	FTS	53	Strong	Weak	CTD	49	Neutral	Weak	PAC	42	Neutral	Weak
SSB	49	Neutral	Neutral	NLG	58	Strong	Neutral	CTS	54	Strong	Weak	CTR	60	Strong	Strong	TV2	50	Neutral	Neutral
VCB	53	Neutral	Neutral	DXS	45	Neutral	Weak	BSI	52	Strong	Weak	HT1	51	Neutral	Neutral	TCM	33	Neutral	Weak
NAB	34	Neutral	Weak	NTL	18	Weak	Weak	TCI	52	Neutral	Neutral	CTI	43	Neutral	Weak	TLG	68	Strong	Strong
OCB	58	Strong	Neutral	SIP	52	Neutral	Neutral	TVB	48	Neutral	Neutral	BMP	43	Neutral	Neutral	PNJ	53	Too hot	Weak
BID	57	Strong	Neutral	SZC	51	Strong	Weak	DSE	62	Strong	Strong					MSH	39	Neutral	Weak
LPB	40	Weak	Weak	BCM	52	Too hot	Weak												
Công nghệ thông tin và bán lẻ				Dầu khí & điện nước và Tiện ích				Thực phẩm và đồ uống				Truyền thông và y tế				Du lịch & giải trí và Ô tô phụ tùng			
Ticker	RSI	Ngắn hạn	Trung hạn	Ticker	RSI	Ngắn hạn	Trung hạn	Ticker	RSI	Ngắn hạn	Trung hạn	Ticker	RSI	Ngắn hạn	Trung hạn	Ticker	RSI	Ngắn hạn	Trung hạn
FPT	61	Strong	Strong	PVD	52	Neutral	Neutral	MSN	60	Strong	Neutral	YEG	46	Neutral	Weak	VPL	44	Neutral	Weak
SAM	66	Neutral	Neutral	BSR	56	Strong	Strong	VNM	69	Strong	Strong	DCL	48	Neutral	Neutral	VJC	42	Neutral	Weak
ELC	42	Neutral	Weak	PLX	60	Strong	Strong	DBC	47	Neutral	Weak	DBD	44	Neutral	Neutral	HVN	49	Neutral	Neutral
CMG	47	Neutral	Weak	POW	49	Neutral	Neutral	BAF	77	Strong	Strong	TNH	53	Neutral	Neutral	SCS	48	Neutral	Weak
MWG	56	Strong	Neutral	NT2	49	Neutral	Neutral	SAB	56	Strong	Neutral	JVC	31	Neutral	Weak	VNG	55	Neutral	Strong
DGW	66	Too hot	Strong	GAS	65	Too hot	Strong	ANV	43	Neutral	Weak					HAX	60	Strong	Neutral
PET	57	Neutral	Strong	GEG	59	Strong	Neutral	VHC	44	Neutral	Weak					DRC	46	Neutral	Weak
FRT	65	Strong	Strong	PPC	48	Neutral	Neutral	MCH	58	Neutral	Neutral								

Danh sách theo dõi tiềm năng						
STT	Cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Vùng mua tiềm năng	Lợi nhuận kỳ vọng (tính từ giá hiện tại)	Ghi chú
1	HPG	21.7	NA	23.5	NA	Kỳ vọng KQKD 1H tăng trưởng ấn tượng. Cổ phiếu hưởng nền hỗ trợ phù hợp với chiến lược mua tích lũy với tỷ trọng nhỏ hơn là giao dịch ngắn hạn
2	REE	46.6	NA	NA	NA	Triển vọng đầu tư dài hạn ổn định với kế hoạch phát triển điện tái tạo cụ thể là điện gió ngoài khơi. Hiện tượng thời tiết El nino cũng góp phần khiến REE chiết khấu sâu. Định giá hấp dẫn phù hợp với chiến lược đầu tư dài hạn
2	NVL	13.4	NA	13	NA	Xu hướng giá mạnh hơn so với thị trường và nhóm ngành bất động sản. KQKD 1H2026 tăng trưởng mạnh mẽ khi cùng kỳ đang lỗ. Kỳ vọng mở bán mới Aqua city có thể tạo tâm lý tích cực cho cổ phiếu

HSX

Top 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

TT	Mã CP	Ngành	52 Tuần	Giá đóng cửa	% Thay đổi
1	FDC	Bất động sản	14.20 - 26.85	18.9	-24.9%
2	VDP	Y tế	29.34 - 45.41	33.0	-15.4%
3	LM8	Xây dựng và Vật liệu	11.90 - 16.95	14.0	-11.7%
4	DMX	Bán lẻ	78.20 - 90.60	79.7	-11.2%
5	BRC	Hóa chất	10.70 - 13.40	11.1	-11.2%

* Thống kê đối với các mã có vốn hóa trên 2,000 tỷ VND

Top 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

% Thay đổi	Giá đóng cửa	52 Tuần	Ngành	Mã CP
22.2%	60.1	38.00 - 63.00	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	CLW
21.9%	9.7	7.24 - 11.50	Bán lẻ	CMV
18.7%	9.9	7.19 - 9.98	Xây dựng và Vật liệu	HAS
15.6%	8.8	6.02 - 13.30	Bất động sản	HTN
13.5%	11.8	8.01 - 16.60	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	TCO

HNX

Top 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

TT	Mã CP	Ngành	52 Tuần	Giá đóng cửa	% Thay đổi
1	SDG	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	6.70 - 14.50	6.7	-18.3%
2	ICG	Xây dựng và Vật liệu	10.10 - 21.00	11.2	-18.2%
3	ONE	Công nghệ Thông tin	5.10 - 13.20	9.0	-17.4%
4	VLA	Công nghệ Thông tin	6.60 - 13.00	8.1	-17.3%
5	ADC	Truyền thông	15.00 - 23.90	15.0	-16.7%

Top 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

% Thay đổi	Giá đóng cửa	52 Tuần	Ngành	Mã CP
31.6%	12.5	6.54 - 27.79	Công nghệ Thông tin	VTC
28.2%	10.9	7.60 - 17.40	Công nghệ Thông tin	SMT
26.8%	9.0	7.00 - 9.30	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	STP
21.3%	91.0	47.90 - 91.00	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	BTW
19.7%	7.3	6.10 - 28.80	Xây dựng và Vật liệu	SDU

Upcom

Top 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

TT	Mã CP	Ngành	52 Tuần	Giá đóng cửa	% Thay đổi
1	NWT	Du lịch và Giải trí	3.80 - 7.00	3.8	-39.7%
2	VHH	Xây dựng và Vật liệu	2.00 - 4.80	3.1	-35.4%
3	MEC	Xây dựng và Vật liệu	1.10 - 4.30	1.1	-25.0%
4	EFI	Tiêu dùng không thiết yếu	1.60 - 4.20	2.2	-21.9%
5	VBT	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	3.10 - 18.40	4.5	-20.5%

Top 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

% Thay đổi	Giá đóng cửa	52 Tuần	Ngành	Mã CP
72.4%	25.0	8.80 - 27.00	Hàng cá nhân & Gia dụng	TTG
48.3%	8.6	5.40 - 13.50	Xây dựng và Vật liệu	DKG
45.2%	4.5	3.10 - 18.40	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	VBT
40.0%	2.1	1.50 - 19.50	Thực phẩm và đồ uống	VHF
34.8%	66.2	10.00 - 68.60	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	VXT

Nguồn: Bloomberg, Đvt: nghìn đồng

Top 10 cổ phiếu có giá trị giao dịch thay đổi đột biến so với tuần liền trước

STT	Mã	Tên công ty	Ngành	Giá trị giao dịch		Giá (nghìn VND)	Giá cổ phiếu	
				TB Ngày (Triệu VND)	%1W		Biến động 52 tuần	%1W
1	NTL	Đô thị Từ Liêm	Bất động sản	8,734.8	230.3	12.6	3.65 - 5.73	7.3
2	PPC	Nhiệt điện Phả Lại	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	2,562.2	210.4	9.0	8.73 - 11.40	-1.6
3	VVS	Đầu tư Phát triển Máy Việt Nam	Ô tô và phụ tùng	14,984.2	144.4	91.2	31.92 - 109.80	-7.6
4	CTI	Cường Thuận IDICO	Xây dựng và Vật liệu	6,123.6	135.8	17.1	16.36 - 24.64	-1.3
5	SHI	SONHA CORP	Tài nguyên Cơ bản	5,006.0	115.0	14.0	13.35 - 19.20	0.0
6	SBT	Mía đường Thành Thành Công - Biên H Thực phẩm và đồ uống		29,094.2	113.0	23.8	19.15 - 26.04	2.1
7	MSH	Mây Sông Hồng	Hàng cá nhân & Gia dụng	4,687.6	110.8	30.2	28.40 - 41.50	-1.0
8	HAH	Vận tải và Xếp dỡ Hải An	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	48,632.5	86.2	48.4	43.05 - 71.70	5.4
9	TDP	Công ty Thuận Đức	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	8,400.0	84.6	31.0	23.55 - 35.85	3.5
10	NLG	BĐS Nam Long	Bất động sản	59,708.5	83.3	24.0	19.15 - 41.60	5.3

Nguồn: Bloomberg, Shinhan Securities Vietnam - Thống kê đối với các mã có vốn hóa trên 2,000 tỷ VND

Tỷ giá

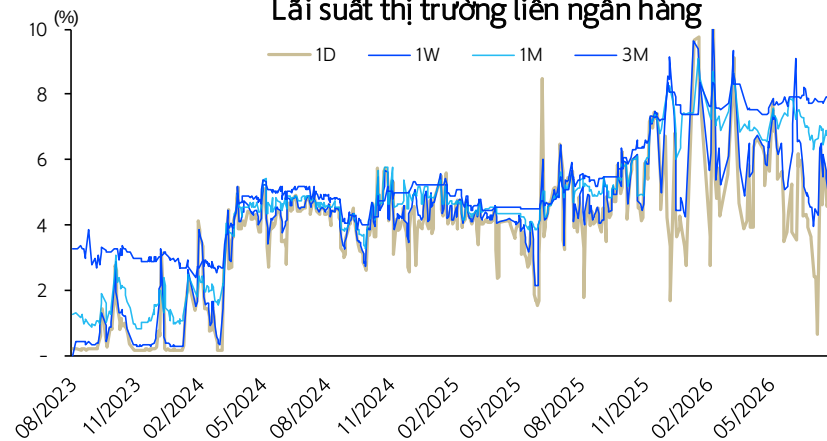
	Giá	%1W	%1M	%3M	%YTD	Xu hướng
Dollar index	98.61	-1.1	-2.5	-0.7	0.3	
VND/USD	26,122	-0.1	-0.7	-0.9	-0.7	
KRW/USD	1,384.30	-2.3	-6.6	-8.2	-3.9	
JPY/USD	158.46	-0.5	-2.9	-0.3	1.1	
EUR/USD	0.85	-1.2	-2.6	-0.7	0.3	
SGD/USD	1.27	-0.8	-1.8	-0.7	-1.3	
CNY/USD	6.72	-0.3	-0.7	-1.2	-3.8	

Hàng hóa

	Giá (USD)	%1W	%1M	%3M	%YTD	Xu hướng
Dầu thô	86.22	4.6	1.5	-10.5	50.2	
Xăng	327.13	2.7	-4.0	-3.2	91.8	
Gas	2.78	1.8	-2.9	-7.8	-24.5	
Than	130.50	0.9	0.1	-1.5	21.4	
Vàng	4,582.83	4.7	12.4	0.9	6.1	
Bạc	69.46	7.4	18.1	-9.4	-3.1	
Platinum	1,884.22	7.7	15.5	-4.3	-8.6	
Quặng sắt	95.16	0.1	-3.6	-13.6	-11.2	
Thép cán	3,286.00	1.0	0.0	-4.3	0.5	
Lúa mì	683.50	1.3	0.8	5.6	34.8	
Ngô	478.50	4.2	5.7	3.5	8.7	

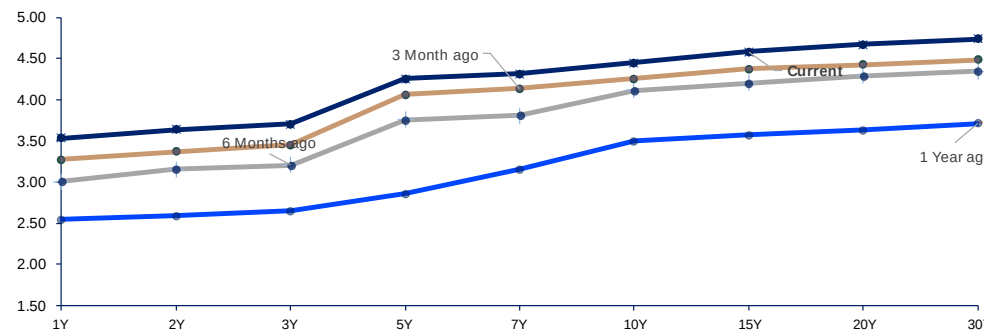
Nguồn: Bloomberg, Shinhan Securities Vietnam

Lãi suất thị trường liên ngân hàng



Nguồn: Bloomberg, SBV

Đường cong lãi suất trái phiếu chính phủ Việt Nam (%)



TG đáo hạn	1 Yr	2 Yrs	3 Yrs	5 Yrs	7 Yrs	10 Yrs	15 Yrs	20 Yrs	30 Yrs
Lãi suất	3.53	3.63	3.70	4.25	4.31	4.45	4.58	4.37	4.20
Thay đổi (WoW)	0.00	0.00	0.00	1.20	0.60	2.10	0.40	0.00	0.00

Nguồn: Bloomberg, Shinhan Securities Vietnam

SEOUL

Shinhan Securities Co., Ltd
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd,
18th Floor. The Mett Tower. 15 Tran Bach Dang. Thu Thiem Ward.
Thu Duc City. Ho Chi Minh City. Vietnam.
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To,
Ly Thai To Ward, Hoan Kiem District,
Hanoi, Vietnam.
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.